TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2024/HS-ST

Ngày: 22/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H
Các Hội thẩm nhân dân: Ông V
Bà D

- *Thư ký phiên tòa:* Bà V – Thẩm tra viên,Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa*: Bà T- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2024/TLST- HS ngày 17 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 05 năm 2024, đối với bị cáo:

1. CAO QUANG Á, sinh năm: 1984, tại: H; Hộ khẩu thường trú: Tổ 15, phường Y, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Quang D(đã chết) và bà: Cao Thị B; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 17/3/2006 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Năm 2012 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Bản án số 458/2010/HSST ngày 28/09/2010 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 26 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giữ ngày 05/01/2024; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H; Có mặt.

2. TRƯƠNG CÔNG T, sinh năm: 1992, tại: Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: 159 Trần Phú, thị trấn T, huyện T, H; Cư trú: Số 2 ngách 296/128 Minh Khai, tổ 3, phường M, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình

độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Công H đã chết) và bà: Đặng Thị H; Vợ: Trần Huyền A; Có 02 con , sinh năm 2019, 2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 31/01/2013 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy số 4; Bị bắt, tạm giữ ngày 04/01/2024; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận H, thành phố H; Có mặt.

3. CAO VĂN D, sinh năm: 1976, tại: H; Hộ khẩu thường trú: Tổ 13, phường Y, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn H(đã chết) và bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Phạm Thị L(Phạm Thị T; Có 02 con sinh năm 2000, 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 14/6/2007 cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội số IV; Bản án số 40/2012/HSST ngày 27/03/2012 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố H xử 26 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giữ ngày 04/01/2024; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H; Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị L(Phạm Thị T), sinh năm 1978; Cư trú: Tổ 13, phường Y, quận H, H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 10h ngày 04/01/2024 Trương Công T đi bộ đến trước số nhà 39, đường Vành Đai 3, tổ 15, phường Y, quận H, H gặp và mua của Cao Quang Á 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy T đi đến trước cửa số nhà 441B đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận H, H thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra thu giữ của T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc nilon màu đen kích thước khoảng 1x2cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, tại chỗ T khai là ma túy loại heroine.

Tiếp đó khoảng 13h ngày 04/01/2024 Cao Văn D đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng BKS 29H1-722.11 đến khu vực đường vành đai 3 nêu trên mua của Cao Quang Á 01 gói heroine với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, D đi đến khu vực ngã ba đường Tam Trinh giao với đường Vành đai 3 thì bị lực lượng công an phát hiện kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra thu giữ của D 01 gói nhỏ bên ngoài bọc nilon màu đen kích thước khoảng 1x2cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, tại chỗ D khai là ma túy loại heroine. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu

Honda Wave màu đen trắng BKS 29H1-722.11, số khung 210611, số máy 7210647.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Trương Công T và Cao Văn D đến địa điểm mua ma túy nêu trên, xác định được đối tượng bán ma túy là Cao Quang Á. Quá trình điều tra xác định:Do bản thân nghiện ma túy nên Cao Quang Á nảy sinh ý định mua ma túy về bán lẻ kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2024, Á đến khu vực cầu M, phường M, quận H, thành phố H mua của đối tượng đàn ông không quen biết (Hiện chưa xác minh được nhân thân) 03 gói ma túy loại Heroin với giá 450.000 đồng. Mua xong, Á đem số ma túy trên về nhà sử dụng 01 gói, còn lại 02 gói đã bán cho Trương Công T và Cao Văn D như nội dung nêu trên. Cao Quang Á tự giác giao nộp số tiền 400.000 đồng, khai nhận là tiền bán ma túy cho D và T.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy đã thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 468A/KL-KTHS ngày 13/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố H kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bọc ngoài bằng ni-lông màu đen (thu giữ của Cao Văn D) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,110 gam;

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bọcngoài bằng ni-lông màu đen (thu giữ của Trương Công T) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,130 gam.

Cáo trạng số 105/CT-VKSHM ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Cao Quang Á tội Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố Trương Công T và Cao Văn D tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Cao Quang Á, Trương Công T và Cao Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 105/CT-VKSHM ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đÁ đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử :

Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Cao Quang Á từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù;

Căn cứ: Điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trương Công T từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù;

Căn cứ: Điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Cao Văn D từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo;

Tịch thu tiêu huỷ 0,240 gam Heroine

Trả lại cho chị Phạm Thị L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng BKS 29H1-722.11, số máy 210611, số máy 7210647.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng.

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo mà Kiểm sát viên đã đưa ra là đúng, không oan sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2024, Cao Quang Á đến khu vực cầu M, phường M, quận H, thành phố H mua của người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy loại Heroine với giá 450.000 đồng mục đích mang về sử dụng và bán cho đối tượng nghiện kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Á đem số ma túy trên về nhà tại số nhà 39, đường Vành đai 3, Tổ 15, phường Y, quận H, thành phố H sử dụng 01 gói. Số ma túy còn lại Á đã bán cho Trương Công T 01 gói có khối lượng 0,130 gam Heroin với giá 200.000 đồng vào khoảng 10 giờ ngày 04/01/2024 và bán cho Cao Văn D 01 gói có khối lượng 0,110 gam Heroin với giá 200.000 đồng vào khoảng 13 giờ ngày 04/01/2024.

Tổng số ma túy Cao Quang Á bán cho Trương Công T và Cao Văn D là 0,240 gam Heroin. Trương Công T và Cao Văn D mua ma túy của Cao Quang Á mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Bị cáo Cao Quang Á, Trương Công T và Cao Văn D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi mua ma túy về sử dụng và bán cho 02 đối tượng nghiện mục đích để hưởng lợi bất chính của bị cáo Cao Quang Á đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi giấu giữ trái phép trong người 0,110 gam Heroine của bị cáo Trương Công T và 0,130 gam Heroine của bị cáo Cao Văn D với mục đích để sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3].Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Các bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vì nghiện ma túy mà bị cáo Á vẫn thực hiện hành vi mua đi bán lại ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất chính, bị cáo T và D vẫn mua ma túy của bị cáo Á để thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và để đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân các bị cáo: Bị cáo Cao Quang Á nhân thân có 01 tiền sự năm 2006 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và 01 tiền án năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Cao Văn D nhân thân có 02 tiền sự bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và 01 tiền án năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố H xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Trương Công T có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc năm 2013. Tuy các tiền án, tiền sự của các bị cáo Cao Quang Á, Trương Công T và Cao Văn D đều đã được xóa nhưng cũng thể hiện các bị cáo đã được áp dụng biện pháp cai nghiện, đã được giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng không chịu tiếp thu, sửa đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù, cách ly các bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho các bị cáo có thời gian cai nghiện cũng như nhận thức, sửa chữa hành vi phạm tội của mình.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, các tiền án tiền sự đều đã được xóa; Bị cáo T có bà ngoại được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cao Quang Á và Cao Văn D và áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Công T để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định.Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 đối với bị cáo Á và Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với T, bị cáo D.

[5]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với khối lượng 0,240 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng BKS 29H1-722.11, số khung 210611, số máy 7210647 thu giữ của bị cáo Cao Văn D, kết quả xác minh người đứng tên đăng ký sở hữu là Cao Văn D. Chị Phạm Thị L(Phạm Thị Th) là vợ của bị cáo D khai, chị L đã bỏ tiền ra mua chiếc xe máy trên với mục đích để vợ chồng chị sử dụng hàng ngày. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng chị L và bị cáo D. Chị L không biết Cao Văn D sử dụng xe để đi mua ma túy. Chị Lcó nguyện vọng được xin lại chiếc xe máy này để gia đình chị có phương tiện đi lại. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở trả lại cho chị Phạm Thị Lchiếc xe máy trên, cũng là tạo đều kiện cho chị L có phương tiện để đi lại làm việc, trang trải cuộc sống hằng ngày khi bị cáo D chấp hành hình phạt tù.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Cao Quang Á là tiền Á vừa bán ma túy cho T và D nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6].Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy Cao Quang Á đã bán cho Trương Công T và Cao Văn D, Á khai mua của đối tượng không quen biết (hiện chưa xác minh được nhân thân) tại khu vực cầu M, phường M, quận H, H. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Á đến địa điểm trên nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Á. Ngoài lời khai nêu trên, không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Cao Quang Á về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm b Khoản 2

Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Trương Công T và Cao Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo Cao Quang Á, Trương Công T và Cao Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

[1].Căn cứ: - Điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Cao Quang Á 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2024.

Căn cứ: - Điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Trương Công T 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

Căn cứ: - Điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Cao Văn D 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

[2]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Biện pháp tư pháp:

Căn cứ: - Điều 47; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao nhiêm phong bên trong có 0,110 gam Heroine có chữ ký của Điều tra viên và Giám định viên.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao nhiêm phong bên trong có 0,130 gam Heroine có chữ ký của Điều tra viên và Giám định viên.

Trả lại cho chị Phạm Thị L(Phạm Thị Thu) 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen -trắng BKS 29H1-722.11, số khung 210611, số máy 7210647.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số: NK 2024- 0136 ngày 16/04/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, H).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án quận H ngày 11/04/2024 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam- Chi nhÁ H).

[4]. Án phí: Bị cáo Cao Quang Á, Trương Công T và Cao Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận H;
- Thi hành án quận H;
- Bị cáo;NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

H